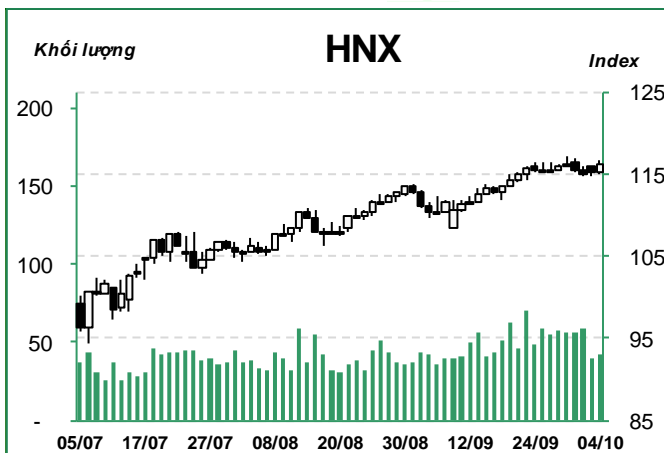
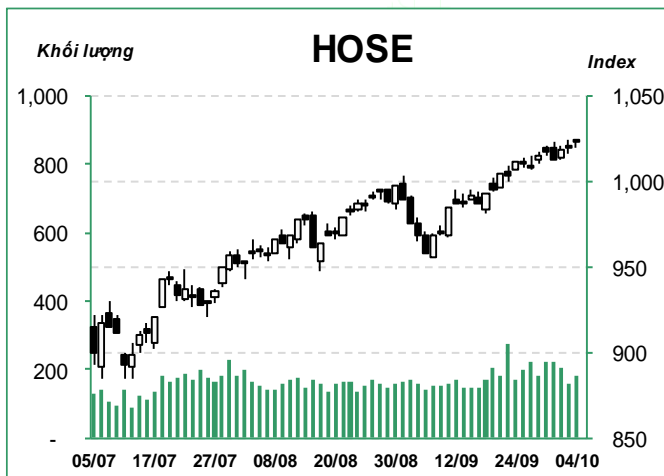


Tổng quan thị trường

04/10/2018	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	1,023.62	0.32%	993.61	0.30%	116.27	0.85%
Cuối tuần trước	1,017.13	0.64%	994.73	-0.11%	116.28	-0.01%
Trung bình 20 ngày	1,000.74	2.29%	972.38	2.18%	114.20	1.81%
Tổng KLGD (triệu cp)	196.62	12.75%	75.35	21.57%	42.96	-9.40%
KLGD khớp lệnh	183.87	14.81%	74.04	29.66%	42.23	8.07%
Trung bình 20 ngày	183.71	0.09%	61.89	19.63%	50.64	-16.61%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	4,725.56	18.32%	2,599.39	22.03%	735.48	14.02%
GTGD khớp lệnh	4,365.90	24.97%	2,501.04	34.64%	729.76	33.77%
Trung bình 20 ngày	4,105.79	15.09%	2,157.91	20.46%	686.08	7.20%
	Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng	
Số mã tăng	173	51%	19	63%	85	23%
Số mã giảm	107	31%	7	23%	76	20%
Số mã đứng giá	61	18%	4	13%	213	57%



Thị trường tiếp tục có phiên tăng điểm tích cực và tiến sát về ngưỡng kháng cự tâm lý 1,082 tương đương MA nhờ vào sự dẫn dắt của nhóm cổ phiếu trụ cột là ngân hàng và dầu khí.

Chốt phiên, VN-Index đóng cửa tại mức 1023.62 điểm (+0.32%), với KLGD khớp lệnh đạt 183.9 triệu cổ phiếu (+14.8%), tương đương 4,366 tỷ đồng giá trị (+25.0%). Tương tự như diễn biến ở phiên trước, nhóm ngân hàng và dầu khí tiếp tục là nhóm ngành dẫn dắt chính giúp chỉ số tiếp tục có phiên tăng điểm.

Nhóm ngân hàng, thông tin thoái vốn của MBB và kết quả kinh doanh của nhóm này bắt đầu hé lộ giúp cho ngành có diễn biến tương đối tích cực với MBB (+3.9%), TCB (+2.9%), CTG (+0.7%). Đối với nhóm dầu khí, việc giá dầu tiếp tục đi lên chạm đỉnh 4 năm hỗ trợ tích cực cho đà tăng của nhóm ngành này, qua đó giúp các cổ phiếu đều có diễn biến lạc quan GAS (+1.1%), PVD (+4.3%), PLX (+1.1%). Ngược lại, nhóm bất động sản có phiên giao dịch không mấy khả quan VIC (-1.6%), PDR (-1.3%), QCG (-2.2%)

Khối ngoại đẩy mạnh bán ròng trên sàn HOSE, đạt giá trị 425.0 tỷ đồng (+753.4%), lực bán tập trung chủ yếu ở HPG (-195.0 tỷ), MSN (-90.5 tỷ), VCB (-53.9 tỷ). Ở phía ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng bao gồm DHG (+28.0 tỷ), KBC (+10.9 tỷ), CTG (+7.0 tỷ).

Tương tự với diễn biến trên sàn HOSE, chốt phiên, HNX-Index đóng cửa tại mức 116.27 điểm (+0.85%), với KLGD khớp lệnh đạt 42.2 triệu cổ phiếu (+8.1%), tương đương 729.8 tỷ đồng giá trị (+33.8%). Trên sàn HNX các cổ phiếu thuộc nhóm ngân hàng NVB (+3.3%), SHB (+1.1%), ACB (+1.5%) và dầu khí PVS (+0.8%), PVB (+1.7%), PVC (+3.6%)

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
NLG	1,754.9	53.07
PNJ	400.0	46.00
EIB	2,140.0	29.96
TCB	950.7	29.85
DHG	283.0	29.35
VRE	390.0	16.83
SAM	1,992.8	15.37
DHC	350.0	14.00
VHC	71.3	6.77
TMT	505.7	5.44
HNX		
VIX	490.0	4.02
SHB	100.1	0.81
MST	135.0	0.62
ACB	8.5	0.26

cũng là trụ đỡ chính giúp chỉ số có phiên tăng điểm tích cực. Ngược lại, các cổ phiếu nhóm VLXD VCS (-5.9%), VIT (-0.9%) có phiên kém tích cực khi VCS thông báo KQKD không khả quan gây áp lực lên chỉ số

Khối ngoại đảo chiều mua ròng trên sàn Hà Nội, đạt giá trị 29.5 tỷ đồng. Các mã được khối này mua ròng có PVS (+39.2 tỷ), CEO (+3.0 tỷ), LHC (+0.7 tỷ). Trái lại, các cổ phiếu VGC (-7.1 tỷ), ACB (-6.3 tỷ), PVB (-2.1 tỷ) bị khối này bán ròng.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên tăng điểm thứ ba liên tiếp. Khối lượng giao dịch gia tăng trở lại lên mức trên bình quân 20 phiên hàm ý dòng tiền đang gia nhập thị trường trở lại. Không những vậy, xu hướng phục hồi của chỉ số đang tiếp diễn, khi chỉ số tiếp tục duy trì đóng cửa trên MA 20, kèm theo đường ADX đi lên vùng 21 và đường +DI nằm trên -DI cho tín hiệu xác nhận xu hướng phục hồi hiện tại. Thêm vào đó, bộ chỉ báo kỹ thuật của chúng tôi đang cho tín hiệu tích cực, như MACD nằm trên đường Signal duy trì tín hiệu mua và RSI đi lên vùng 70 cho thấy động lực phục hồi đang khá mạnh, chỉ số có thể tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự 1.028 điểm (MA200). Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Chỉ số có phiên tăng điểm thứ hai liên tiếp và duy trì đóng cửa trên MA20, cho thấy xu hướng phục hồi ngắn hạn của chỉ số vẫn đang tiếp diễn, chỉ số có thể tiến lên thử thách ngưỡng ngưỡng 118 điểm (MA200) trong những phiên tới. Nhìn chung, xu hướng phục hồi của thị trường vẫn đang tiếp diễn, thị trường có thể tiếp tục tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự cao hơn. Do đó, nhà đầu tư có thể tiếp tục cân nhắc tận dụng các nhịp rung lắc của để tái cơ cấu danh mục của mình vào các cổ phiếu có tính cơ bản và có triển vọng kinh doanh năm 2018 khả quan.

Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
BRC	9.8	0.0	7.0%
RIC	6.2	0.2	7.0%
TS4	7.9	83.8	7.0%
HVG	8.3	2,194.5	6.9%
AGF	7.9	48.7	6.9%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SJF	19.1	2,601.5	-6.8%
TGG	12.4	628.5	-6.8%
TPC	11.9	30.0	-6.7%
TCR	2.3	9.7	-6.4%
TDW	20.5	0.0	-6.2%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
MBB	24.0	512.3	3.9%
HPG	41.4	490.3	0.2%
GEX	29.5	168.8	3.7%
VCB	63.0	145.6	0.0%
MSN	93.9	134.7	0.8%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
MBB	24.0	21,454.3	3.9%
HPG	41.4	11,906.5	0.2%
STB	13.9	8,961.9	0.0%
GEX	29.5	5,817.0	3.7%
HSG	12.6	4,538.4	0.8%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
CTB	30.8	0.4	10.0%
SRA	29.7	6.2	10.0%
CAN	28.7	0.1	10.0%
VDL	29.1	2.4	9.8%
VGP	20.7	0.1	9.5%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PVV	0.8	47.1	-11.1%
PJC	41.1	0.4	-9.9%
VC1	13.4	0.3	-9.5%
SGH	37.7	0.2	-9.4%
SSM	8.7	0.1	-9.4%

Top 5 giá trị

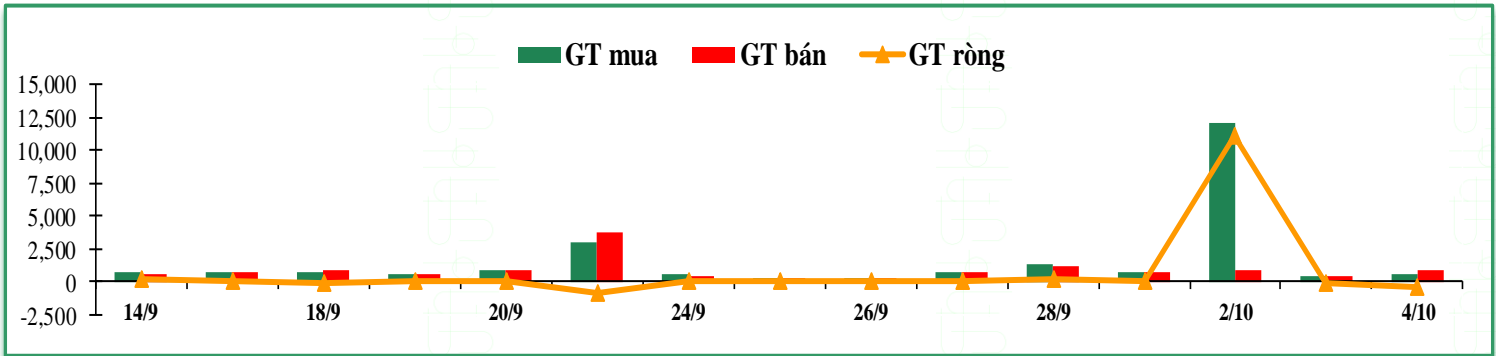
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	24.4	166.8	0.8%
VCS	93.0	113.9	-5.9%
ACB	34.0	108.0	1.5%
SHB	9.1	52.1	1.1%
VCG	19.1	50.6	0.5%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PVS	24.4	6,759.2	0.8%
SHB	9.1	5,758.4	1.1%
ACB	34.0	3,180.9	1.5%
NVB	9.4	2,722.2	3.3%
VCG	19.1	2,625.0	0.5%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	470.8	10.8%	895.8	20.5%	-425.0
HNX	59.8	8.2%	30.3	4.1%	29.5
Tổng số	530.6		926.0		-395.5



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	41.4	165.0	0.2%
PNJ	108.0	42.7	0.2%
DHG	94.0	28.0	-3.1%
TCB	30.2	27.9	2.9%
VCB	63.0	21.2	0.0%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	41.4	360.0	0.2%
MSN	93.9	93.5	0.8%
VCB	63.0	75.1	0.0%
PNJ	108.0	42.7	0.2%
VJC	143.6	31.0	-0.8%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
DHG	94.0	28.0	-3.1%
KBC	13.3	10.9	2.3%
CTG	27.7	7.0	0.7%
DGW	27.1	5.6	0.2%
SSI	33.3	4.4	-0.2%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	24.4	51.5	0.8%
CEO	13.9	3.4	2.2%
LHC	64.0	0.7	0.8%
MST	5.2	0.5	2.0%
DTD	12.2	0.4	1.7%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	24.4	12.3	0.8%
VGC	18.8	7.1	2.2%
ACB	34.0	6.3	1.5%
PVB	24.0	2.1	1.7%
BVS	15.2	0.5	-0.7%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	24.4	39.2	0.8%
CEO	13.9	3.0	2.2%
LHC	64.0	0.7	0.8%
MST	5.2	0.5	2.0%
DTD	12.2	0.4	1.7%

Tin trong nước

Theo dự thảo Luật Chứng khoán sửa đổi, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại công ty đại chúng là 100%, ngoại trừ trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc pháp luật chuyên ngành có quy định cụ thể thấp hơn về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài.

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại công ty đại chúng được quy định là 100% (trước đây quy định là 49% các công ty này muốn mở room lên 100% thì xin ý kiến cổ đông), ngoại trừ trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc pháp luật chuyên ngành có quy định cụ thể thấp hơn về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài. Trường hợp công ty đại chúng hoạt động đa ngành, nghề có quy định khác nhau về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài không vượt quá mức thấp nhất trong các ngành, nghề có quy định cụ thể về tỷ lệ sở hữu nước ngoài. Việc mở rộng giới hạn này sẽ tạo điều kiện cho nhiều cổ phiếu của công ty Việt Nam đủ điều kiện tham gia vào chỉ số MSCI các thị trường mới nổi.

Đối với doanh nghiệp nhà nước khi thực hiện cổ phần hóa theo hình thức chào bán chứng khoán ra công chúng thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài thực hiện theo quy định pháp luật về cổ phần hóa.

Nhà đầu tư nước ngoài được đầu tư không hạn chế vào chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán, cổ phiếu của công ty đầu tư chứng khoán, cổ phiếu không có quyền biểu quyết của công ty đại chúng, chứng khoán phái sinh, chứng chỉ lưu ký, chứng quyền có bảo đảm, trừ trường hợp điều lệ của tổ chức phát hành có quy định khác.

Trong dự thảo có điều chỉnh về việc định danh đâu là công ty trong nước, đâu là công ty nước ngoài. Theo dự thảo, ngoại trừ quỹ mở, tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ từ năm mươi một phần trăm (51%) vốn điều lệ trở lên phải đáp ứng điều kiện và thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định đối với nhà đầu tư nước ngoài khi đầu tư, góp vốn, mua chứng khoán, phần vốn góp của tổ chức kinh tế (trước đây chỉ quy định về quỹ đầu tư chứng khoán).

Số liệu thống kê của UBCK cho thấy giá trị danh mục của nhà đầu tư nước ngoài tính đến cuối tháng cuối tháng 7/2018 đạt 34,2 tỷ USD.

Theo dự kiến kế hoạch, Luật Chứng khoán sửa đổi sẽ trình Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội và trình Quốc hội cho ý kiến vào quý II/2019; và trình Quốc hội xem xét, biểu quyết thông qua vào quý IV/2019.

So với mức 6,5% trước đó, WB đã có dự báo lạc quan hơn hồi tháng 4 đầu năm. Tuy nhiên, đại diện WB cũng nhấn mạnh con số có thể thấp hơn nếu có những cú sốc ngoại sinh bất lợi.

Sáng 3/10, Ngân hàng thế giới (WB) tổ chức Hội nghị Cập nhật kinh tế các nền kinh tế đang phát triển khu vực Đông Á và Thái Bình Dương với các đầu cầu trực tuyến tại hàng loạt quốc gia.

Theo WB, GDP năm 2018 theo giá so sánh của Việt Nam dự kiến tăng 6,8%, nâng cao đáng kể so với dự báo hồi tháng 4 (6,5%).

Việt Nam là một trong số ít các quốc gia được WB nâng dự báo triển vọng tăng trưởng. Lý giải về việc nâng dự báo cho nền kinh tế Việt Nam, ông Sudhir Shetty, Chuyên gia Kinh tế Trưởng của Ngân hàng Thế giới, phụ trách Đông Á và Thái Bình Dương, cho biết nền kinh tế Việt Nam đã có nền tảng mạnh hơn cũng như kỳ vọng tiềm năng tăng trưởng của nền kinh tế từ Hiệp định tự do thương mại mới với EU chính thức được ký kết.

Tin doanh nghiệp niêm yết

Pyn Elite bán toàn bộ 8 triệu cổ phiếu VIX

Pyn Elite đã thoái toàn bộ vốn khỏi Chứng khoán IB vào 20/9.

Pyn Elite Fund (Non-UCits) – quỹ đầu tư Phần Lan vừa báo cáo bán toàn bộ 8 triệu cổ phiếu Công ty cổ phần Chứng khoán IB (HNX: VIX), tương đương 9,98% vốn điều lệ vào ngày 20/9.

Trên thị trường chứng khoán ngày 20/9 xuất hiện giao dịch thỏa thuận đúng bằng khối lượng Pyn Elite thoái vốn, giá trị sang tay của thương vụ là 72,7 tỷ đồng, ứng với mức giá 9.000 đồng/cp.

Không chỉ thoái vốn VIX, quỹ ngoại này còn liên tiếp bán vốn tại nhiều khoản đầu tư khác. Mới nhất, Pyn Elite cũng bán toàn bộ 5,67% vốn Công ty cổ phần CMISTONE Việt Nam (HNX: CMI) trước thời điểm công ty này tổ chức ĐHĐCĐ để thông qua việc hủy niêm yết tự nguyện cổ phiếu trên HNX. Trước đó, Pyn Elite sang tay 1,3 triệu cp Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank – HOSE: TCB) hay bán hơn 6 triệu cp CTCP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX: TIG),...

DP3 tạm ứng cổ tức lần 1 tỷ lệ 30%

P3 sẽ chi 20,4 tỷ đồng trong đợt tạm ứng cổ tức lần 1 năm 2018.

Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) thông báo về việc chốt danh sách cổ đông Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương 3 (HNX: DP3) để thực hiện tạm ứng cổ tức lần 1 năm 2018 bằng tiền.

Tỷ lệ thực hiện là 30% (1 cổ phiếu được nhận 3.000 đồng). Với 6,8 triệu cổ phiếu đang lưu hành, công ty dự chi 20,4 tỷ đồng trong đợt chi trả này.

Ngày đăng ký cuối cùng vào 18/10 và thời gian thanh toán dự kiến 20/11.

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018, DP3 thông qua kế hoạch lợi nhuận 40 tỷ và cổ tức năm 2018 tối thiểu là 30%. Trước đó, công ty đã chia cổ tức năm 2017 tỷ lệ 40% và cổ tức 2016 là 20%.

Hoạt động kinh doanh trong nửa đầu năm 2018 của DP3 tiếp tục tăng trưởng mạnh. Doanh thu tăng 42% lên 241 tỷ. Lợi nhuận sau thuế thu về 58 tỷ đồng, gấp 3 lần cùng kỳ và đã vượt xa kế hoạch năm đề ra.

Vicostone ước lãi 267 tỷ đồng trong quý III

Doanh thu và lãi sau thuế quý III của VCS tương đương cùng kỳ năm ngoái.

Công ty cổ phần Vicostone (HNX: VCS) vừa có thông báo về dự kiến kết quả sản xuất kinh doanh quý III.

Theo đó, doanh thu thuần quý III của công ty ghi nhận 1.056 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế ước đạt 314,8 tỷ và lợi nhuận sau thuế 267,5 tỷ đồng. Kết quả này khá tương đồng với cùng kỳ năm trước.

Theo đánh giá của công ty, hoạt động sản xuất kinh doanh trong 9 tháng đầu năm diễn ra bình thường.

Trong 6 tháng đầu năm, công ty ghi nhận 605 tỷ lợi nhuận trước thuế. Với 267 tỷ lợi nhuận trong quý III thì 9 tháng công ty lãi gần 873 tỷ đồng, hoàn thành 64% kế hoạch lợi nhuận năm.

Về cơ cấu cổ đông, thời gian qua CTCP Tập đoàn Phương Hoàng Xanh A&A chi khoảng 650 tỷ đồng để tăng sở hữu tại VCS lên 80% vốn điều lệ. Trong khi đó, Chủ tịch Hồ Xuân Năng cũng hoàn tất mua vào 1,65 triệu cổ phiếu VCS nâng tỷ lệ sở hữu lên 3,55% vốn hồi cuối tháng 7.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	GEX	Mua	5/10/2018	29.5	29.5	0.0%	32.5	10.2%	28.2	-4.4%	Xu hướng phục hồi trở lại
2	GMD	Mua	5/10/2018	27.7	27.7	0.0%	29.7	7.2%	26.4	-4.7%	Xu hướng phục hồi trở lại

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	VSC	Nắm giữ	27/7/2018	44.45	33.40	33.1%	47.6	43%	32.1	-4%	Nâng giá mục tiêu lên 47.6 ngàn
2	FMC	Nắm giữ	31/7/2018	28.30	21.00	34.8%	30.7	46%	20.0	-5%	Nâng giá mục tiêu lên 30.7 ngàn
3	BMP	Nắm giữ	31/8/2018	67.60	54.20	24.7%	70.5	30%	52.4	-3%	
4	GAS	Nắm giữ	31/8/2018	124.00	105.00	18.1%	130.0	24%	100.0	-5%	
5	VGT	Nắm giữ	10/9/2018	12.90	10.20	26.5%	14.8	45%	9.3	-9%	
6	C32	Mua	11/9/2018	30.70	28.85	6.4%	32.8	14%	27.3	-5%	
7	CTG	Mua	12/9/2018	27.70	26.95	2.8%	28.9	7%	25.7	-5%	
8	HPG	Mua	12/9/2018	41.40	40.00	3.5%	44.4	11%	38.0	-5%	
9	NT2	Mua	13/9/2018	26.10	25.70	1.6%	27.8	8%	24.8	-4%	Điều chỉnh giá sau chia tách
10	HDB	Mua	14/9/2018	38.75	38.60	0.4%	43.1	12%	36.5	-5%	
11	TCB	Nắm giữ	13/9/2018	30.20	25.20	19.8%	32.0	27%	24.5	-3%	Giá đi theo kịch bản khuyến nghị ngày 13/09/2018
12	SHB	Mua	20/9/2018	9.10	8.60	5.8%	10.0	16%	8.2	-5%	
13	REE	Mua	20/9/2018	36.95	36.20	2.1%	38.0	5%	35.1	-3%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

14	MSN	Mua	20/9/2018	93.90	92.50	1.5%	99.0	7%	89.5	-3%
15	PDR	Mua	24/9/2018	27.00	26.20	3.1%	29.0	11%	25.2	-4%
16	VPB	Mua	24/9/2018	26.35	26.30	0.2%	30.2	15%	25.0	-5%
17	BSR	Mua	25/9/2018	20.20	20.70	-2.4%	25.0	21%	19.0	-8%
18	IDI	Mua	25/9/2018	13.55	13.25	2.3%	15.4	16%	12.7	-4%
19	VRE	Mua	25/9/2018	41.70	39.85	4.6%	45.0	13%	37.5	-6%
20	BMI	Mua	27/9/2018	23.65	24.40	-3.1%	27.4	12%	22.7	-7%
21	QNS	Mua	4/10/2018	41.20	40.60	1.5%	44.5	10%	39.0	-4%
22	VCS	Mua	4/10/2018	93.00	98.80	-5.9%	105.0	6%	94.7	-4%

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018E (tỷ)	EPS 2018E	BV 2018E	ROE 2018E	ROA 2018E	PE 2018E	PB 2018E	Cổ tức dự kiến**
VNM (New)	HOSE	136,900	160,172	27/09/2018	11,192	6,427	20,487	44%	31%	24.9	7.8	50%
VCB (New)	HOSE	63,000	67,701	26/09/2018	13,859	3,852	18,162	23%	1%	16.7	3.6	108%
HPG (New)	HOSE	41,400	46,600	18/09/2018	9,172	4,318	18,520	26%	15%	10.8	2.5	N/A
DBC (New)	HNX	30,400	31,100	31/08/2018	284	3,429	32,647	11%	4%	7.0	0.7	10%
DRC (New)	HOSE	26,800	31,100	27/08/2018	273	2,295	12,012	28%	15%	21.5	2.5	25%
SBT (New)	HOSE	20,550	25,137	22/08/2018	775	1,392	16,110	10%	4%	18.0	1.5	6%
HDG (New)	HOSE	38,750	32,700	15/08/2018	582	3,630	15,976	26%	6%	9.2	2.1	N/A
OIL	HOSE	17,400	16,354	14/08/2018	753	692	9,541	8%	3%	24.0	1.7	N/A
NVL	HOSE	64,000	58,130	07/08/2018	2,886	3,094	16,190	16%	7%	18.4	3.5	N/A
TCM	HOSE	30,000	26,417	01/08/2018	226	4,163	30,101	20%	7%	6.3	0.9	10%
GMD	HOSE	27,700	25,174	30/07/2018	1,961	6,733	20,593	32%	18%	3.7	1.2	80%
NLG	HOSE	32,000	37,135	27/07/2018	748	2,884	19,305	19%	10%	10.4	1.5	5%
PPC	HOSE	20,300	21,136	18/07/2018	1,184	2,812	17,917	21%	15%	7.5	1.2	25%
MSN	HOSE	93,900	80,800	16/07/2018	3,971	3,414	17,461	19%	6%	24.0	4.6	N/A
VSC	HNX	44,450	50,500	05/07/2018	264	4,725	31,579	16%	9%	10.6	1.6	20%
PNJ	HOSE	108,000	94,447	05/07/2018	895	5,519	28,179	25%	18%	17.0	3.0	18%
DHG	HOSE	94,000	106,113	19/06/2018	676	5,751	24,796	25%	17%	21.0	4.3	30%
AAA	HOSE	17,150	22,162	14/06/2018	333	1,993	20,135	15%	6%	11.0	1.1	15-20%
HSG	HOSE	12,600	10,700	14/06/2018	854	2,441	15,461	15%	4%	4.3	0.7	10%
GAS	HOSE	124,000	110,300	05/06/2018	11,463	5,953	24,552	25%	17%	18.5	4.5	40%
DXG	HOSE	29,400	34,600	05/06/2018	1,211	2,447	12,212	26%	12%	13.0	2.6	20%
NKG	HOSE	15,150	21,445	29/05/2018	542	2,555	16,977	17%	7%	5.7	0.9	10%

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2018 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855 Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.